

ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA QUẢN TÀI VIÊN THEO PHÁP LUẬT PHÁ SẢN VIỆT NAM VÀ THỰC TIỄN THI HÀNH

■ TS. NGUYỄN TUẤN HẢI*

Tóm tắt: Hiện nay, địa vị pháp lý của quản tài viên tại Việt Nam chưa hoàn thiện, còn nhiều bất cập, như thiếu quy định rõ ràng về nghiệp vụ, cơ chế thù lao, quyền và nghĩa vụ cụ thể, cũng như điều kiện hành nghề. Thực tế, quản tài viên chưa được công nhận là một nghề chuyên biệt, dẫn đến khó khăn trong thực hiện công việc và kéo dài thời gian xử lý các vụ việc liên quan đến phá sản, gây thiệt hại cho cả con nợ, chủ nợ và Nhà nước. Trước những bất cập này, việc nghiên cứu, phân tích thực tiễn hoạt động hành nghề của quản tài viên là cần thiết, từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện các quy định của Luật Phá sản năm 2014 về địa vị pháp lý của quản tài viên.

Từ khóa: Pháp luật về phá sản; Luật Phá sản năm 2014; quản tài viên; năng lực hành vi dân sự đầy đủ.

Nhận bài: 16/12/2024

Hoàn thành biên tập: 06/01/2025

Duyệt đăng: 14/01/2025

LEGAL STATUS OF THE ASSET MANAGEMENT OFFICERS UNDER VIETNAM'S BANKRUPTCY LAW AND ENFORCEMENT PRACTICES

Abstract: Currently, the legal status of asset management officers in Vietnam is not complete, there are many shortcomings, such as the lack of clear regulations on professional duties, remuneration mechanisms, specific rights and obligations, as well as conditions for practice. In fact, currently, asset management officers are not recognized as a specialized profession, leading to difficulties in performing their work and prolonging the time to handle bankruptcy-related cases, causing damage to debtors, creditors and the State. Given these shortcomings, it is necessary to study and analyze the practical practice of asset management officers, thereby proposing a number of solutions to improve the provisions of the 2014 Bankruptcy Law on the legal status of asset management officers.

Keywords: Bankruptcy law; 2014 Bankruptcy Law; asset management officers; full civil capacity.

Article received: 16/12/2024 Editing completed: 06/01/2025 Approved for publication: 14/01/2025

Đặt vấn đề

Địa vị pháp lý của quản tài viên (QTV) trong Luật Phá sản năm 2014 là một vấn đề quan trọng, phản ánh sự thay đổi trong cách thức quản lý và thanh lý tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã khi lâm vào tình trạng phá sản. Theo Luật Phá sản năm 2014, QTV được xác định là cá nhân có trách nhiệm quản lý và thanh lý tài sản của doanh nghiệp mất khả năng thanh toán, nhằm bảo đảm quyền lợi cho các chủ nợ và bảo vệ lợi ích hợp pháp của

các bên liên quan. Tuy nhiên, thực tiễn thi hành cho thấy còn nhiều khó khăn trong việc xác định quyền hạn và nghĩa vụ của QTV, cũng như những bất cập trong quy định pháp luật hiện hành.

1. Khái niệm và đặc điểm địa vị pháp lý của quản tài viên trong thủ tục phá sản

1.1. Khái niệm địa vị pháp lý của quản tài viên theo Luật Phá sản năm 2014

Địa vị pháp lý của QTV theo Luật Phá sản năm 2014 được xác định qua các quyền và nghĩa vụ

* Học viện Tư pháp

mà họ thực hiện trong quá trình giải quyết phá sản của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán. Khoản 7 Điều 4 Luật Phá sản năm 2014 quy định: QTV là cá nhân có trách nhiệm quản lý và thanh lý tài sản của các tổ chức này trong suốt quá trình phá sản.

Như vậy, địa vị pháp lý của QTV không chỉ đơn thuần là một chức danh mà còn phản ánh vai trò quan trọng của họ trong việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các chủ nợ và bảo đảm tính minh bạch trong quá trình xử lý tài sản. QTV phải đáp ứng một số điều kiện nhất định để được cấp chứng chỉ hành nghề, bao gồm việc có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, phẩm chất đạo đức tốt và có chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điều 12 Luật Phá sản năm 2014. Điều này cho thấy, địa vị pháp lý của QTV không chỉ dựa trên kiến thức chuyên môn mà còn phụ thuộc vào đạo đức nghề nghiệp, điều này rất cần thiết trong bối cảnh quản lý tài sản có thể ảnh hưởng đến nhiều bên liên quan. Một trong những quyền hạn quan trọng của QTV được quy định tại Điều 16 Luật Phá sản năm 2014 là quyền quản lý tài sản, giám sát hoạt động kinh doanh và thanh lý tài sản của doanh nghiệp. Họ cũng có quyền đại diện cho doanh nghiệp trong trường hợp không có người đại diện theo pháp luật, điều này cho phép QTV thực hiện các giao dịch cần thiết để bảo vệ quyền lợi của các chủ nợ và bảo đảm rằng, quy trình phá sản diễn ra một cách công bằng. Hơn nữa, QTV còn có nghĩa vụ báo cáo tình trạng tài sản và công nợ của doanh

ng nghiệp cho Tòa án, từ đó giúp Tòa án đưa ra quyết định phù hợp trong quá trình giải quyết vụ việc.

Địa vị pháp lý của QTV còn thể hiện qua việc họ phải chịu trách nhiệm trước Tòa án và các cơ quan thi hành án dân sự về việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Bên cạnh đó, Luật Phá sản năm 2014 cũng quy định rõ về những trường hợp bị thu hồi chứng chỉ hành nghề của QTV, như khi vi phạm nghĩa vụ hoặc không bảo đảm tính khách quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Ngoài ra, địa vị pháp lý của QTV còn bị ảnh hưởng bởi những yếu tố bên ngoài như việc thay thế QTV hoặc bị thu hồi giấy phép hành nghề do vi phạm quy định. Những trường hợp này không chỉ làm phát sinh địa vị pháp lý mới mà còn chấm dứt địa vị pháp lý cũ một cách đột ngột, cho thấy tính chất phức tạp và đa dạng trong quy trình giải quyết phá sản¹. Cuối cùng, địa vị pháp lý của QTV không chỉ đơn thuần là một khái niệm pháp lý mà còn phản ánh tư tưởng công bằng và bình đẳng trong giải quyết các vấn đề phát sinh từ tình trạng phá sản. Sự tồn tại của QTV nhằm bảo đảm, quyền lợi của tất cả các bên liên quan được bảo vệ một cách hợp lý và công bằng. Điều này thể hiện rõ qua những quy định về quyền và nghĩa vụ của QTV trong Luật Phá sản năm 2014, nhấn mạnh rằng, họ không chỉ là người thực thi nhiệm vụ mà còn là người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho con nợ cũng như chủ nợ².

Có thể khẳng định, địa vị pháp lý của QTV theo Luật Phá sản năm 2014 không chỉ là một khái niệm

1. Huỳnh Thanh Tâm, Nguyễn Thị Hoàn (2024), “*Một số vướng mắc và kiến nghị về chế định quản tài viên*”, Tạp chí Tòa án nhân dân, <https://tapchitoaan.vn/mot-so-vuong-mac-va-kien-nghi-ve-che-dinh-quan-tai-vien11354.html>, truy cập ngày 05/12/2024.

2. Phan Thy Tường Vi (2024), “*Cần hoàn thiện và nâng cao vai trò pháp lý của các chủ thể tham gia quản lý, thanh lý tài sản trong Luật Phá sản*”, <https://phaply.net.vn/can-hoan-thien-va-nang-cao-vai-tro-phap-ly-cua-cac-chu-the-tham-gia-quan-ly-thanh-ly-tai-san-trong-luat-pha-san-a258639.html>, truy cập ngày 05/12/2024.

đơn thuần mà còn là một hệ thống các quyền và nghĩa vụ phức tạp. Qua đó, QTV đóng vai trò trung gian giữa chủ nợ và con nợ, góp phần quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình phá sản. Sự tồn tại và hoạt động hiệu quả của QTV là yếu tố then chốt giúp duy trì sự công bằng và minh bạch trong môi trường kinh doanh, đồng thời, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tất cả các bên liên quan.

1.2. Đặc điểm địa vị pháp lý của quản tài viên theo Luật Phá sản năm 2014

Theo quy định của pháp luật Việt Nam, QTV đóng vai trò quan trọng trong xử lý các vấn đề liên quan đến phá sản doanh nghiệp, bảo đảm tính minh bạch, công bằng và hiệu quả trong bảo vệ quyền lợi của các bên liên quan. Đặc điểm địa vị pháp lý của QTV được thể hiện qua nhiều khía cạnh, từ chức năng, quyền hạn đến trách nhiệm pháp lý, tạo nên một vị trí đặc thù trong hệ thống pháp luật về phá sản. Cụ thể:

Thứ nhất, QTV là một chức danh độc lập trong quá trình giải quyết phá sản, được xác định tại Điều 12 Luật Phá sản năm 2014. Tính độc lập ở đây không chỉ mang ý nghĩa về mặt tổ chức mà còn trong việc thực hiện nhiệm vụ. QTV không bị chi phối bởi các bên liên quan như chủ nợ, người lao động hoặc doanh nghiệp phá sản, giúp bảo đảm tính khách quan trong xử lý tài sản và giải quyết các nghĩa vụ pháp lý liên quan đến phá sản. Tính độc lập là yếu tố cốt lõi giúp QTV thực hiện vai trò trung gian giữa các bên, bảo đảm, không bên nào lợi dụng được vị trí của họ để làm tổn hại đến quyền lợi của các bên khác.

Thứ hai, QTV được pháp luật trao quyền hạn rộng nhưng có giới hạn nhất định, nhằm bảo đảm

sự cân bằng giữa quyền và nghĩa vụ. Cụ thể, Điều 13 Luật Phá sản năm 2014 quy định QTV có quyền kiểm soát, thanh lý và phân phối tài sản phá sản, nhưng các quyết định này phải tuân theo các quy trình pháp lý chặt chẽ và chịu sự giám sát của Tòa án nhân dân. Đây là điểm khác biệt quan trọng so với các chức danh khác trong lĩnh vực pháp luật dân sự và kinh tế, vì quyền hạn của QTV không chỉ đơn thuần mang tính chất quản lý mà còn bao hàm cả yếu tố điều hành và điều phối.

Ngoài ra, địa vị pháp lý của QTV còn được thể hiện qua trách nhiệm pháp lý mà họ phải gánh chịu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. QTV không chỉ chịu trách nhiệm trước Tòa án mà còn phải bảo đảm các quyết định và hành vi của họ không gây thiệt hại đến quyền lợi hợp pháp của các bên liên quan. Theo quy định tại Điều 57 Luật Phá sản năm 2014, nếu QTV vi phạm quy định pháp luật hoặc thực hiện sai nhiệm vụ, họ có thể bị yêu cầu bồi thường thiệt hại, thậm chí bị thu hồi chứng chỉ hành nghề. Điều này thể hiện sự nghiêm khắc trong quản lý và giám sát hoạt động của QTV, đồng thời tạo ra cơ chế phòng ngừa những hành vi tiêu cực.

Thứ ba, một đặc điểm quan trọng của QTV là yêu cầu cao về năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp. Điều 12 Luật Phá sản năm 2014 quy định, QTV phải có chứng chỉ hành nghề, am hiểu sâu rộng về pháp luật kinh tế và tài chính; đồng thời, phải đáp ứng các tiêu chuẩn về đạo đức và phẩm chất nghề nghiệp. Thực tiễn cho thấy, các doanh nghiệp phá sản thường đối mặt với các vấn đề phức tạp liên quan đến tài sản, nợ nần và mâu thuẫn lợi ích giữa các bên³. Do đó, QTV cần có khả năng xử

3. Lê Châm (2017), “*Quý I/2017, nhiều doanh nghiệp phá sản, giải thể: Nguyên nhân do đâu?*”, https://mof.gov.vn/webcenter/portal/btcvn/pages_r/tin-bo-tai-chinh?dDocName=MOFUCM103270, truy cập ngày 05/12/2024.

lý linh hoạt và hiệu quả các tình huống này, đồng thời tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật.

2. Thực trạng địa vị pháp lý của quản tài viên theo pháp luật phá sản Việt Nam

Kể từ khi ban hành và triển khai thực hiện các quy định về QTV theo Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản (Nghị định số 22/2015/NĐ-CP), công tác cấp phép và quản lý hoạt động của đội ngũ này đã có những bước tiến đáng kể. Đặc biệt, quy trình cấp chứng chỉ hành nghề QTV cũng như việc đăng ký hoạt động cho các doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản được thực hiện một cách hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của nghề QTV. Đến giữa năm 2020, toàn quốc đã có gần 280 QTV đang hoạt động độc lập⁴. Đáng chú ý, phần lớn QTV tập trung tại hai trung tâm kinh tế lớn là thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, chiếm xấp xỉ 45% tổng số QTV cả nước với 124 người. Điều này phản ánh nhu cầu cao về dịch vụ quản lý, thanh lý tài sản tại các đô thị lớn. Hàng năm, số lượng QTV được cấp chứng chỉ mới dao động khoảng 46 người, thể hiện sự phát triển ổn định của ngành nghề này. Con số này cũng cho thấy xu hướng ngày càng nhiều chuyên gia tài chính, luật sư quan tâm đến lĩnh vực quản lý và thanh lý tài sản trong thủ tục phá sản⁵. Theo thống kê,

việc tham gia của QTV đã mang lại hiệu quả tích cực trong công tác giải quyết phá sản doanh nghiệp và hợp tác xã. Cụ thể, trong giai đoạn từ khi Luật Phá sản năm 2014 được áp dụng đến ngày 31/3/2020, hệ thống Tòa án đã xử lý 816 vụ việc, gồm 587 vụ mới và 229 vụ từ những năm trước. Trong số các vụ việc được thụ lý, có 287 trường hợp được mở thủ tục phá sản, 139 doanh nghiệp và hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, 97 vụ không được mở thủ tục phá sản, 67 vụ bị đình chỉ và 06 vụ được áp dụng biện pháp phục hồi hoạt động kinh doanh. So với giai đoạn 2004 - 2013, khi Luật Phá sản năm 2004 còn hiệu lực, số lượng vụ việc đã tăng đáng kể. Trong 09 năm đó, tổng số đơn yêu cầu phá sản chỉ đạt 336 vụ, với 236 quyết định mở thủ tục và 83 quyết định tuyên bố phá sản. Đáng chú ý, trong 587 vụ việc mới, có 132 vụ có sự tham gia của QTV. Kết quả cho thấy, 97 vụ được giải quyết thành công, 03 vụ áp dụng phương án phục hồi và 37 vụ bị đình chỉ. Điều này phản ánh vai trò quan trọng của QTV trong việc nâng cao hiệu quả xử lý phá sản⁶.

3. Kiến nghị, giải pháp hoàn thiện pháp luật để nâng cao địa vị pháp lý của quản tài viên

Để nâng cao địa vị pháp lý của QTV, việc hoàn thiện các quy định pháp luật hiện hành là rất cần thiết. Theo Luật Phá sản năm 2014, QTV được giao nhiệm vụ quản lý và thanh lý tài sản của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã mất khả năng

4. Thái Vũ, Cảnh Dinh (2020), “*Hội thảo Tổng kết thực tiễn thi hành Luật Phá sản năm 2014*”, Tạp chí Tòa án nhân dân, <https://tapchitoaan.vn/hoi-thao-tong-ket-thuc-tien-thi-hanh-luat-pha-san-nam-2014>, truy cập ngày 05/12/2024.

5. Thông báo danh sách quản tài viên và doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản cập nhật tháng 7/2021, <https://bttq.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/quan-tai-vien.aspx?ItemID=75>, truy cập ngày 05/12/2024.

6. Tòa án nhân dân tối cao (2013), Báo cáo số 44/BC-TANDTC ngày 09/9/2013 của Tòa án nhân dân tối cao tổng kết thi hành Luật Phá sản năm 2004.

thanh toán. Tuy nhiên, chế định này còn nhiều hạn chế, bất cập, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động, vì thế, cần phải nâng cao địa vị pháp lý của QTV. Muốn vậy, cần phải thực hiện tổng thể các giải pháp, trong đó, tập trung vào một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, cần quy định cụ thể, chi tiết và rõ hơn quyền, nghĩa vụ của QTV trong Luật Phá sản năm 2014. Mặc dù tại Điều 16 Luật Phá sản năm 2014 đã quy định một số quyền và nghĩa vụ cơ bản, nhưng nhiều nội dung còn chung chung và chưa cụ thể, dẫn đến khó khăn trong thực hiện. Việc quy định rõ hơn về trách nhiệm của QTV trong từng giai đoạn của thủ tục phá sản sẽ giúp họ có cơ sở pháp lý vững chắc hơn để thực hiện nhiệm vụ của mình. Cụ thể, cần bổ sung các quy định chi tiết về quyền hạn của QTV trong thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến tài sản của con nợ, cũng như quyền yêu cầu Tòa án thực hiện các biện pháp cần thiết để bảo vệ tài sản trong quá trình giải quyết phá sản.

Hai là, cần xây dựng cơ chế bảo đảm thù lao cho QTV một cách minh bạch và hợp lý. Hiện nay, quy định về thù lao cho QTV chưa được cụ thể hóa đầy đủ, dẫn đến tình trạng không ít QTV gặp khó khăn trong việc bảo đảm thu nhập từ nghề nghiệp này. Theo Điều 16 Luật Phá sản năm 2014, QTV được hưởng thù lao, nhưng chưa có hướng dẫn chi tiết về mức thù lao cụ thể cũng như cách thức thanh toán. Việc thiết lập khung pháp lý rõ ràng về thù lao sẽ không chỉ khuyến khích các cá nhân có năng lực tham gia vào nghề này mà còn bảo đảm họ có thể thực hiện công việc của mình một cách hiệu quả nhất.

Ba là, cần quy định về việc đào tạo và cấp chứng chỉ hành nghề cho QTV. Theo Điều 12

Luật Phá sản năm 2014, để trở thành QTV, cá nhân phải đáp ứng nhiều điều kiện như có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, phẩm chất đạo đức tốt và có chứng chỉ hành nghề. Tuy nhiên, quy định về việc đào tạo và cấp chứng chỉ hành nghề cho QTV còn thiếu tính đồng bộ và chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Vì vậy, pháp luật cần quy định và cơ quan có thẩm quyền cần xây dựng, ban hành một chương trình đào tạo chuyên sâu về quản lý tài sản, pháp luật phá sản và kỹ năng giải quyết tranh chấp để nâng cao năng lực cho QTV. Bên cạnh đó, việc tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong giám sát hoạt động của QTV cũng là một yếu tố quan trọng. Hiện nay, mặc dù có quy định về trách nhiệm báo cáo và chịu trách nhiệm trước Tòa án nhưng việc giám sát hoạt động của QTV còn nhiều hạn chế. Cho nên, cần thiết phải có cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Tòa án, cơ quan thi hành án dân sự và các cơ quan liên quan khác để bảo đảm mọi hoạt động của QTV đều được giám sát một cách hiệu quả. Ngoài ra, cần phải xây dựng hệ thống thông tin minh bạch về hoạt động của QTV. Việc công khai thông tin về các vụ việc phá sản mà QTV tham gia sẽ giúp tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của họ. Điều này không chỉ giúp bảo vệ quyền lợi cho các chủ nợ, mà còn nâng cao uy tín và địa vị pháp lý của QTV trong xã hội.

Bốn là, cần xem xét mở rộng đối tượng áp dụng chế định QTV ra ngoài khuôn khổ doanh nghiệp và hợp tác xã mất khả năng thanh toán. Hiện tại, Luật Phá sản năm 2014 chỉ áp dụng cho các tổ chức này, mà chưa đề cập đến các tổ chức hoạt động kinh doanh, các thương nhân... mất khả năng thanh toán. Việc mở rộng đối tượng áp

dụng sẽ tạo ra nhiều cơ hội hơn cho QTV hoạt động và góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý tài sản trong bối cảnh nền kinh tế ngày càng phát triển.

Để thực hiện những kiến nghị, giải pháp trên, cần có sự tham gia tích cực từ các cơ quan chức năng như Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao trong nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến QTV. Đồng thời, cũng cần có sự phối hợp từ phía các tổ chức xã hội, nghề nghiệp để thúc đẩy sự phát triển bền vững cho nghề QTV tại Việt Nam.

Kết luận

Địa vị pháp lý của QTV không chỉ phản ánh vai trò quan trọng của họ trong quản lý và thanh lý tài sản của các doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán, mà còn thể hiện sự cần thiết phải có một khung pháp lý rõ ràng và đầy đủ hơn. Những vướng mắc hiện tại như thiếu quy định chi tiết về trình tự hoạt động, cơ chế bảo đảm thù lao và quy định đào tạo chưa đồng bộ đang cản trở sự phát triển của nghề này. Để cải thiện tình hình, cần phải có những kiến nghị cụ thể nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến QTV, bao gồm quy định rõ quyền hạn, nghĩa vụ của họ; xây dựng cơ chế thù lao minh bạch và tăng cường đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ. Hơn nữa, việc mở rộng đối tượng áp dụng chế định QTV ra ngoài khuôn khổ doanh nghiệp và hợp tác xã cũng tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của nghề này trong bối cảnh nền kinh tế ngày càng đa dạng và phức tạp. Chỉ khi địa vị pháp lý của QTV được hoàn thiện một cách đồng bộ và hiệu quả, thì họ mới có thể thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, góp phần vào việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp của

các bên liên quan trong quá trình giải quyết phá sản □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Dương Nga (2019), “*Hoàn thiện pháp luật về quản tài viên trong thủ tục phá sản doanh nghiệp ở Việt Nam*”, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 15 (391).

2. Lê Châm (2017), “*Quý I/2017, nhiều doanh nghiệp phá sản, giải thế: Nguyên nhân do đâu?*”, https://mof.gov.vn/webcenter/portal/btcvn/pages_r/1/tin-bo-tai-chinh?dDocName=MOFUCM103270, truy cập ngày 05/12/2024.

3. Thái Vũ, Cảnh Dinh (2020), “*Hội thảo Tổng kết thực tiễn thi hành Luật Phá sản năm 2014*”, <https://tapchitoaan.vn/hoi-thao-tong-ket-thuc-tien-thi-hanh-luat-pha-san-nam-2014>, truy cập ngày 05/12/2024.

4. Thông báo danh sách quản tài viên và doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản cập nhật tháng 7/2021, <https://bttp.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/quan-tai-vien.aspx?ItemID=75>, truy cập ngày 05/12/2024.

5. Huỳnh Thanh Tâm, Nguyễn Thị Hoàn (2024), “*Một số vướng mắc và kiến nghị về chế định quản tài viên*”, <https://tapchitoaan.vn/mot-so-vuong-mac-va-kien-nghi-ve-che-dinh-quan-tai-vien11354.html>, truy cập ngày 05/12/2024.

6. Phan Thy Tường Vi (2024), “*Cần hoàn thiện và nâng cao vai trò pháp lý của các chủ thể tham gia quản lý, thanh lý tài sản trong Luật Phá sản*”, <https://phaply.net.vn/can-hoan-thien-va-nang-cao-vai-tro-phap-ly-cua-cac-chu-the-tham-gia-quan-ly-thanh-ly-tai-san-trong-luat-pha-san-a258639.html>, truy cập ngày 05/12/2024.